



Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 06 năm 2024

LỊCH THI LẠI HỌC KỲ 2, NĂM HỌC 2023 - 2024
Bậc đào tạo: CAO ĐẲNG - KHÓA 2022 (C1)

ST T	Lớp học	Mã học phần	Nhóm	St số	Môn thi	Thứ	Ngày thi	Thời gian thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng thi
1	22C1-CCK	0211001283		28	Kỹ thuật thủy lực - Khí nén	3	09/07/2024	90	07H30	Tự luận	L01-02
2	22C1-ĐCN	0211001287		38	Lập trình PLC	3	09/07/2024	90	07H30	Tự luận	
3	22C1-KTD	0211003304		13	Kế toán tài chính 3	3	09/07/2024	90	07H30	Tự luận	C2.2 - 01
4	22C1-KXD	0211002478		11	Kinh tế xây dựng	3	09/07/2024	60	07H30	Tự luận	
5	22C1-QTD	0211002458		1	Quản trị chất lượng	3	09/07/2024	90	07H30	Tự luận	
6	22C1-QTD	0211002232		6	Thiết lập và thẩm định dự án đầu tư	3	09/07/2024	90	07H30	Tự luận	
7	22C1-ĐĐT	0211000212		2	Tự động hóa quá trình công nghệ	3	09/07/2024	90	07H30	Tự luận	
8	22C1-ĐCN	0211000036		30	Điện công nghiệp	3	09/07/2024	90	10H00	Tự luận	L01-02
9	22C1-ĐĐT	0211000038		12	Điện tử công nghiệp	3	09/07/2024	90	10H00	Tự luận	
10	22C1-QTD	0211002140		1	Quản trị tác nghiệp	3	09/07/2024	90	10H00	Tự luận	
11	22C1-TĐH	0211000378		14	Kỹ thuật điều khiển tự động	3	09/07/2024	90	10H00	Tự luận	C2.2 - 01
12	22C1-QTD	0211002234		4	Quản trị dự án đầu tư	3	09/07/2024	90	10H00	Tự luận	
13	22C1-CCK	0211002420		3	Các phương pháp gia công cơ khí hiện đại	3	09/07/2024	60	10H00	Trắc nghiệm trên giấy	
14	22C1-KXD	0211002063		3	Kiến trúc công trình	3	09/07/2024	60	10H00	Tự luận	
15	22C1-KTD	0211002211		17	Tài chính doanh nghiệp 1	3	09/07/2024	90	10H00	Tự luận	
1	22C1-CNÔ	0211001472		40	Nguyên lý - Chi tiết máy	4	10/07/2024	90	07H30	Tự luận	L01-02
2	22C1-ĐCN	0211000039		1	Điện tử công suất	4	10/07/2024	60	07H30	Trắc nghiệm trên giấy	
3	22C1-ĐĐT; TĐH	0211001291		4	Điện tử tương tự	4	10/07/2024	60	07H30	Trắc nghiệm trên giấy	
4	22C1-KLB	0211002602		1	Kỹ năng giám sát	4	10/07/2024	90	07H30	Tự luận	
5	22C1-CNL1	0211000090		1	Kỹ thuật sấy	4	10/07/2024	90	07H30	Tự luận	
6	22C1-ĐCN	0211000209		36	Truyền động điện và ứng dụng	4	10/07/2024	90	07H30	Tự luận	

ST T	Lớp học	Mã học phần	Nhóm	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày thi	Thời gian thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng thi
7	22C1-QTD	0211002241		2	Văn hóa doanh nghiệp	4	10/07/2024	90	07H30	Tự luận	L01-03
8	22C1-KTD	0211003305		2	Báo cáo thuế	4	10/07/2024	60	07H30	Trắc nghiệm trên giấy	
9	22C1-LGT	0211002356		1	Nghịệp vụ hải quan	4	10/07/2024	90	07H30	Tự luận	
10	22C1-CCK; CTM	0211000861		1	Công nghệ chế tạo máy	4	10/07/2024	60	10H00	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 01
11	22C1-KXD	0211001844		1	Tổ chức thi công	4	10/07/2024	60	10H00	Tự luận	
12	22C1-CNÔ	0211001481		8	Hệ thống phanh trên ô tô hiện đại	4	10/07/2024	60	10H00	Trắc nghiệm trên giấy	
13	22C1-DDT	0211001419		1	Kỹ thuật lắp đặt điện	4	10/07/2024	60	10H00	Trắc nghiệm trên giấy	
14	22C1-KLB	0211002597		1	Quản lý chất lượng	4	10/07/2024	90	10H00	Tự luận	
15	22C1-QTD	0211002047		6	Quản trị xuất nhập khẩu	4	10/07/2024	90	10H00	Tự luận	C2.2 - 02
1	22C1-KML	0211001440		1	Tự động hóa hệ thống lạnh	5	11/07/2024	60	07H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 01
2	22C1-VSL	0211000857		6	Thiết kế kho lạnh	5	11/07/2024	90	07H30	Tự luận	
3	22C1-LGT	0211002460		5	Dịch vụ giao nhận vận tải quốc tế	5	11/07/2024	90	07H30	Tự luận	
4	22C1-	0211002396		7	Pháp luật	5	11/07/2024	60	10H00	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 01
5	22C1-QTD	0211002455		2	Quản trị chuỗi cung ứng	5	11/07/2024	90	10H00	Tự luận	
6	22C1-KLB	0211002600		1	Quản trị tác nghiệp	5	11/07/2024	90	10H00	Tự luận	
7	22C1-KTD	0211002343		1	Thị trường chứng khoán	5	11/07/2024	90	10H00	Tự luận	
CÁC MÔN THI PHÒNG MÁY											
1	22C1-CMT	0211002994		5	Linux căn bản	6	12/07/2024	60	07H30	Trắc nghiệm trên máy	E2.1 - 02
2	22C1-LTM	0211002959		1	Lập trình trên thiết bị di động	6	12/07/2024	120	07H30	Trên máy tính	
3	22C1-LTM; THU; TKW	0211002942		2	Lập trình PHP	6	12/07/2024	120	07H30	Trên máy tính	
4	22C1-LTM	0211002859		1	Lập trình Java	6	12/07/2024	120	10H00	Trên máy tính	E2.1 - 02
5	22C1-TKW	0211003002		1	Lập trình mạng	6	12/07/2024	120	10H00	Trên máy tính	
CÁC MÔN TIÊU LUYỆN											
1	22C1-TMD	0211002836		1	Hệ sinh thái thương mại điện tử						
2	22C1-CBT; TĐH	0211000373		6	Kỹ thuật Robot						

ST T	Lớp học	Mã học phần	Nhóm	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày thi	Thời gian thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng thi
3	22C1-KML; VSL	0211002296		12	Thiết kế sơ bộ hệ thống điều hoà không khí	SINH VIÊN LIÊN HỆ GIÁO VIÊN BỘ MÔN ĐỂ BIẾT THỜI GIAN NỘP BÀI					
4	22C1-CCK; CTM	0211001955		13	Thiết kế Cad cơ bản						
5	22C1-CNÔ	0211002422		22	Phần mềm chuẩn đoán kỹ thuật ô tô						
6	22C1 -CNÔ	0211000135		1	Quản lý dịch vụ ô tô						
Lưu ý:											

- * ĐỐI VỚI CÁC MÔN THỰC HÀNH, ĐỒ ÁN SINH VIÊN THI LẠI LIÊN HỆ TRỰC TIẾP VỚI GIÁO VIÊN BỘ MÔN ĐỂ THỰC HIỆN BÀI THI LẠI.
- * SINH VIÊN PHẢI THỰC HIỆN ĐỒNG PHỤC ĐÚNG QUY ĐỊNH VÀ MANG THEO THẺ SINH VIÊN HOẶC CĂN CƯỚC CÔNG DÂN ĐỂ CÁN BỘ COI THI KIỂM TRA.
- * SV PHẢI ĐÓNG LỆ PHÍ THI LẠI TRƯỚC KHI THI.

PHÒNG KHẢO THÍ - ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG